

## QUY CHẾ

### Quản lý môi trường kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày /9/2025  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định biện pháp quản lý và công tác phối hợp trong quản lý các hoạt động có liên quan đến môi trường kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, bao gồm:

a) Quy định các biện pháp quản lý.

b) Công tác phối hợp trong quản lý môi trường kinh doanh du lịch.

c) Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân và cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến quản lý môi trường kinh doanh du lịch.

d) Công tác phối hợp tiếp nhận thông tin, xử lý thông tin của tổ chức, cá nhân về các nội dung liên quan đến môi trường kinh doanh du lịch thông qua Đường dây nóng du lịch.

đ) Công tác kiểm tra và xử lý vi phạm.

e) Các hoạt động, hành vi khác không được đề cập tại Quy chế này được điều chỉnh theo các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

#### 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý nhà nước; các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến môi trường kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

### Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Môi trường du lịch là môi trường tự nhiên và môi trường xã hội nơi diễn ra các hoạt động du lịch.

2. Môi trường kinh doanh du lịch là các yếu tố của môi trường du lịch có tác động đến hoạt động kinh doanh du lịch.

3. Dịch vụ du lịch là việc cung cấp các dịch vụ về vận chuyển, lưu trú, ăn uống, vui chơi giải trí, thông tin, hướng dẫn và những dịch vụ khác đáp ứng nhu cầu của khách du lịch.

4. Bán hàng rong là hoạt động bán hàng hóa, dịch vụ không có điểm cố định và được thực hiện trên dụng cụ, phương tiện bán hàng di động.

5. Đeo bám, chèo kéo khách du lịch là hành động quấy rối khách du lịch thông qua tiếp thị hàng hóa, dịch vụ trái với ý muốn và gây phiền nhiễu cho khách du lịch.

6. Đường dây nóng du lịch là số điện thoại, địa chỉ hòm thư điện tử của cơ quan chức năng được công bố công khai để tiếp nhận các thông tin từ các tổ chức, cá nhân phản ánh, kiến nghị các vấn đề liên quan đến hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

7. Đối với các từ ngữ khác chưa được giải thích trong Quy chế này, sẽ được hiểu theo giải thích đã được quy định tại các văn bản pháp luật khác có liên quan.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH VỀ ĐẢM BẢO MÔI TRƯỜNG KINH DOANH DU LỊCH**

#### **Điều 3. Quy định đối khách du lịch, tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ du lịch và dịch vụ khác có liên quan**

1. Không vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 9 Luật Du lịch và các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thực hiện đúng quy định của nhà nước về phí và lệ phí (nếu có).

3. Thực hiện niêm yết công khai, rõ ràng giá các loại hàng hóa, dịch vụ, kê khai giá hàng hóa, dịch vụ theo đúng các quy định hiện hành.

4. Khi bán các hàng hóa, dịch vụ phải có thỏa thuận rõ ràng với người mua.

5. Thực hiện việc giữ vệ sinh môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm theo đúng các quy định của nhà nước.

6. Niêm yết công khai số điện thoại Đường dây nóng du lịch tại điểm cung cấp dịch vụ, điểm du lịch và các phương tiện vận chuyển khách du lịch.

7. Quy định về quản lý môi trường:

a) Các tổ chức, cá nhân quản lý khu, điểm du lịch, cung cấp dịch vụ, nhà ga, bến xe, bến tàu, cảng tàu, khu vui chơi giải trí có trách nhiệm: Đảm bảo thu gom chất thải, làm vệ sinh môi trường trong phạm vi quản lý; có nhân sự để kiểm tra, giám sát. Xây dựng, lắp đặt công trình vệ sinh công cộng, xử lý nước thải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường; có phương tiện, thiết bị thu gom, quản lý, xử lý chất thải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường. Ban hành, niêm yết công khai và tổ chức thực hiện quy định, quy chế về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường nơi công cộng thuộc phạm vi quản lý. Phát hiện kịp thời vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân và kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Đối với khách du lịch: Khi đến khu, điểm du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ, khu vực công cộng khác đề nghị tuân thủ quy định, quy chế giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường; thải bỏ chất thải đúng nơi quy định; hạn chế phát sinh chất thải nhựa; giữ gìn vệ sinh công cộng; không xâm hại cảnh quan môi trường.

8. Hướng dẫn khách du lịch thực hiện quy định tại Quy chế này và quy định có liên quan.

#### **Điều 4. Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận chuyển khách du lịch trên vịnh Hạ Long, vịnh Bái Tử Long**

Các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận chuyển, lưu trú khách du lịch trên Vịnh Hạ Long, Vịnh Bái Tử Long ngoài việc chấp hành các quy định tại Điều 45, Điều 49 Luật Du lịch 2017, Điều 3 của Quy chế này phải chấp hành các quy định sau:

1. Tổ chức khách tham quan theo các hành trình, tuyến, điểm tham quan đã được ghi trong giấy phép rời cảng. Không đưa khách đến các điểm cung cấp dịch vụ, điểm tham quan, cảng bến chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép, công bố, trừ các trường hợp khẩn cấp, cứu nạn hoặc bất khả kháng.

2. Khi cho khách thuê tàu phải có hợp đồng bằng văn bản cụ thể với khách hoặc hình thức vé cước theo quy định. Trong hợp đồng phải thể hiện rõ về hành trình, tuyến, điểm tham quan, giá, dịch vụ, chất lượng dịch vụ, số lượng khách; không được cắt bỏ hành trình du lịch, các dịch vụ đã thống nhất với khách khi chưa được sự đồng ý của khách.

3. Không được để các phương tiện khác đeo bám vào phương tiện của mình để mua bán hàng hóa, dịch vụ, trừ các trường hợp khẩn cấp, cứu nạn. Thực hiện nghiêm các quy định của cơ quan quản lý cảng, bến, điểm tham quan, điểm du lịch.

4. Tuân thủ nghiêm theo sự điều hành, điều tiết, sắp xếp phương tiện của Ban quản lý vịnh Hạ Long và cơ quan Cảng vụ đường thủy nội địa.

5. Khi làm việc, đội ngũ thuyền viên và nhân viên phục vụ trên tàu mặc đồng phục, đeo biển tên có ảnh; có thái độ phục vụ chuyên nghiệp, văn minh, lịch sự.

#### **Điều 5. Đối với hướng dẫn viên du lịch**

Thực hiện nghiêm các quy định tại Điều 9; khoản 2 Điều 65 Luật Du lịch và quy định tại Quy chế này.

### **Chương III**

## **NỘI DUNG PHỐI HỢP TỔ CHỨC QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG KINH DOANH DU LỊCH**

### **Mục 1**

#### **Phân vùng quản lý, phối hợp tiếp nhận và xử lý thông tin**

#### **Điều 6. Nguyên tắc và phân vùng quản lý**

##### **1. Nguyên tắc**

a) Tuân thủ đúng quy định pháp luật; đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

b) Công tác quản lý được thực hiện theo vùng, khu vực, chức năng chuyên ngành.

c) Đảm bảo các hoạt động phối hợp được triển khai thực hiện chặt chẽ, đồng bộ, rõ trách nhiệm, thường xuyên, kịp thời và hiệu quả.

d) Bảo đảm việc cung cấp thông tin và thực hiện chế độ bảo mật thông tin theo quy định.

đ) Đảm bảo việc phối hợp thực hiện trên tinh thần trách nhiệm, tôn trọng, đoàn kết, hỗ trợ nhau thực hiện nhiệm vụ, không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên và hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan.

e) Cơ quan, đơn vị chủ trì nhiệm vụ trong quá trình xử lý các nội dung còn có ý kiến khác nhau hoặc vượt thẩm quyền của cơ quan mình xử lý thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

## 2. Phân vùng quản lý:

a) Ban Quản lý vịnh Hạ Long, Ban Quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long: Chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ diện tích rừng, vùng nước được giao quản lý.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; thủ trưởng các sở, ban, ngành chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để các hành vi vi phạm pháp luật và vi phạm Quy chế này xảy ra trên địa bàn, lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý.

c) Người đại diện trước pháp luật của các tổ chức, cá nhân có hoạt động, kinh doanh du lịch: Chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ phạm vi vùng đất, vùng nước, trong các cơ sở kinh doanh, trên các tàu, ô tô du lịch được giao quản lý; phối hợp với cơ quan chức năng trong việc quản lý các vấn đề về môi trường du lịch trong phạm vi quản lý.

## **Điều 7. Thông tin Đường dây nóng du lịch**

1. Thông tin liên hệ qua Đường dây nóng du lịch theo địa chỉ:

a) Điện thoại di động: 0913.265.009.

b) Email: dulichduongdaynong@gmail.com.

2. Thông tin liên hệ Đường dây nóng du lịch được công bố bằng tiếng Việt Nam, tiếng Anh và tiếng Trung Quốc.

## **Điều 8. Tiếp nhận thông tin**

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực, đầu mối tiếp nhận các thông tin phản ánh, kiến nghị thông qua Đường dây nóng du lịch. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bố trí bộ phận trực tiếp nhận thông tin bằng tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Trung.

2. Đường dây nóng du lịch tiếp nhận và xử lý những thông tin có liên quan đến môi trường kinh doanh du lịch. Nội dung thông tin phải cụ thể, rõ ràng. Ngoài nội dung thông tin, người cung cấp thông tin phải cung cấp tên, số điện thoại, địa chỉ cụ thể để cơ quan chức năng liên lạc giải quyết các vấn đề có liên quan. Việc giữ bí mật danh tính của người cung cấp thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật.

## **Điều 9. Nguyên tắc xử lý các thông tin**

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan đầu mối tiếp nhận các thông tin phản ánh các hành vi vi phạm về môi trường kinh doanh du lịch, các khiếu nại

của khách du lịch. Khi tiếp nhận thông tin, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền.

2. Đối với những phản ánh, kiến nghị không thuộc thẩm quyền, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm thông tin ngay bằng tin nhắn, điện thoại đến người đứng đầu chính quyền, cơ quan, đơn vị có chức năng giải quyết và bằng Văn bản, điện thoại và thư điện tử (email).

3. Khi tiếp nhận được thông tin từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu, các cơ quan chức năng có trách nhiệm liên hệ, trao đổi trực tiếp với tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin để làm rõ những nội dung có liên quan; tiến hành xử lý và thông báo kết quả xử lý cho tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin theo quy định; đồng thời thông tin cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch biết, tổng hợp. Định kỳ hàng tháng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả tiếp nhận, xử lý thông tin.

4. Trường hợp có các vụ việc phức tạp, không xử lý được ngay, nhanh nhất kể từ thời điểm nhận thông tin, cơ quan được nhận xử lý thông tin có trách nhiệm thông báo đến tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin lý do và thông báo cho cơ quan thường trực để tổng hợp, theo dõi.

#### **Điều 10. Quy định về chế độ thường trực và quản lý**

1. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cơ quan chức năng có trách nhiệm đăng ký điện thoại và địa chỉ email với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tiếp nhận thông tin. Khi có nhu cầu thay đổi, thông báo bằng văn bản về Sở Văn hóa, Thể thao và du lịch trước khi thực hiện.

2. Số điện thoại, địa chỉ email của Đường dây nóng du lịch, số điện thoại và địa chỉ email thường trực của Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan chức năng phải đảm bảo có người thường trực 24/24 giờ. Trường hợp có các cuộc gọi nhờ do đang tiếp nhận, xử lý các cuộc gọi khác, người trực có trách nhiệm gọi lại theo số gọi nhờ.

3. Thông tin Đường dây nóng du lịch được thông báo thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; website của Ban Quản lý vịnh Hạ Long, Ban Quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị có liên quan.

#### **Điều 11. Công tác phối hợp**

1. Phương thức phối hợp:

- a) Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản, thư điện tử.
- b) Tổ chức các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất; tổ chức hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết.
- c) Tổ chức đoàn công tác liên ngành hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định.
- d) Các hình thức phù hợp khác.

2. Cơ quan được giao trách nhiệm trực tiếp quản lý các địa bàn, khu vực được quy định tại Điều 6 Quy chế này có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan trong việc thực hiện các biện pháp quản lý nhà nước về lĩnh vực môi trường du lịch trong phạm vi địa bàn, khu vực đã được phân công. Các cơ quan chức năng liên quan có trách nhiệm tham gia phối hợp để kiểm tra, xử lý các vi phạm và giải quyết các vấn đề có liên quan.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, cơ quan quản lý các khu, điểm du lịch, di tích, danh lam thắng cảnh, cơ sở cung cấp dịch vụ có trách nhiệm quản lý và phối hợp với các cơ quan chức năng để tổ chức quản lý môi trường kinh doanh du lịch trên khu vực được giao quản lý, khai thác.

## **Mục 2**

### **Trách nhiệm thực hiện**

#### **Điều 12. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

1. Là cơ quan thường trực, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp quản lý môi trường kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và đôn đốc các địa phương, cơ quan liên quan, tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch thực hiện Quy chế này; định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức kiểm tra việc chấp hành Quy chế này và các quy định có liên quan trong công tác quản lý môi trường kinh doanh du lịch; căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường kinh doanh du lịch.

3. Phối hợp, thống nhất với các cơ quan chức năng để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Quy chế này.

4. Chịu trách nhiệm thiết kế và công bố các mẫu biển thông báo đường dây nóng chung để niêm yết trên các tàu du lịch, các phương tiện vận tải hành khách công cộng, taxi hoạt động trên địa bàn tỉnh, các khách sạn, nhà hàng, cơ sở cung ứng dịch vụ; biển thông báo đường dây nóng tại các khu công cộng, khu, điểm du lịch, bãi tắm... Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện in ấn theo mẫu do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch công bố, không tự ý thay đổi, bổ sung.

5. Chủ trì, phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ninh và các cơ quan truyền thông xây dựng chuyên đề về công tác quản lý môi trường kinh doanh du lịch; công bố các vi phạm và các gương người tốt, việc tốt của tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý môi trường kinh doanh du lịch lên các phương tiện thông tin đại chúng.

#### **Điều 13. Sở Công Thương**

Phối hợp với các sở, ngành, chính quyền địa phương trong việc kiểm tra, kiểm soát thị trường; chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường tăng cường công tác kiểm

tra, kiểm soát việc tuân thủ các quy định, chính sách pháp luật của nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh trên thị trường, trong đó tập trung kiểm tra việc thực hiện niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết, các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và kinh doanh hàng giả; xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 14. Sở Xây dựng**

1. Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân kinh doanh phương tiện vận chuyển khách du lịch thực hiện Quy chế này.

2. Chỉ đạo các đơn vị quản lý, khai thác cảng, bến tàu, bến xe ô tô xây dựng phương án, biện pháp quản lý, ngăn chặn các hành vi làm ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh du lịch tại khu vực thuộc trách nhiệm quản lý.

3. Hướng dẫn niêm yết đường dây nóng trên các tàu du lịch, các phương tiện vận tải hành khách công cộng, taxi hoạt động trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật.

4. Chủ trì, hướng dẫn, triển khai ký cam kết thực hiện môi trường kinh doanh du lịch tới các chủ tàu, các doanh nghiệp kinh doanh vận tải hành khách công cộng, taxi hoạt động trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 15. Sở Tài chính**

1. Hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân kinh doanh các mặt hàng, dịch vụ thuộc đối tượng phải đăng ký giá, kê khai giá thực hiện kê khai giá, đăng ký giá theo quy định. Thực hiện rà soát, kiểm tra hồ sơ đăng ký giá, kê khai giá.

2. Tổ chức kiểm tra, xử lý các quy định về giá, phí, lệ phí theo thẩm quyền.

#### **Điều 16. Công an tỉnh**

Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, Công an các phường, xã, đặc khu tham mưu hướng dẫn và trực tiếp phối hợp với các ngành có liên quan, phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh kịp thời với các hành vi vi phạm về an ninh trật tự trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh du lịch.

#### **Điều 17. Ban Quản lý vịnh Hạ Long, Ban Quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long**

1. Chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan chức năng quản lý, kiểm tra, xử lý các vấn đề về môi trường kinh doanh du lịch trên trong phạm vi vùng nước được giao quản lý; kịp thời thông báo cho cơ quan chức năng các vi phạm để áp dụng các biện pháp ngăn chặn.

2. Chủ trì việc tổ chức tuyên truyền, vận động ngư dân, tổ chức ký cam kết với ngư dân thực hiện các quy định của nhà nước và quy định của Quy chế này.

3. Công bố các khu vực cấm bán hàng rong trong phạm vi được giao quản lý.

4. Có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc rà soát, thẩm định, quản lý, kiểm soát các hoạt động có tổ chức (cắm trại, đi bộ đường dài, chèo thuyền kayak...) nhằm đảm bảo không xâm hại tài nguyên rừng, biển và đa dạng sinh học theo quy định của pháp luật trong phạm vi được giao quản lý.

### **Điều 18. Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ninh**

Tuyên truyền về công tác quản lý môi trường kinh doanh du lịch; công bố các vi phạm và các gương người tốt, việc tốt của tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý môi trường kinh doanh du lịch lên các phương tiện thông tin đại chúng.

### **Điều 19. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu**

1. Chủ trì việc tổ chức kiểm tra, xử lý các đối tượng có hành vi vi phạm trên địa bàn quản lý; áp dụng các biện pháp thu giữ và xử lý hàng hóa, phương tiện của các đối tượng bán hàng rong, đeo bám, gây phiền hà, nhũng nhiễu cho du khách theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thu gom, xử lý các đối tượng ăn xin, tâm thần, lang thang vào cơ sở bảo trợ xã hội để quản lý tạm thời hoặc trả về địa phương theo quy định.

2. Chủ trì việc tổ chức ký cam kết với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trong việc thực hiện quy định của nhà nước và quy định của Quy chế này.

3. Tổ chức cấm các biển cấm bán hàng rong, đeo bám tại các khu vực trên địa bàn; quy hoạch, quản lý các điểm bán hàng tại các khu du lịch.

4. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia, thực hiện các quy định của nhà nước về công tác quản lý môi trường kinh doanh du lịch.

5. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện các quy định của nhà nước có liên quan và quy định tại Quy chế này; phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan trong công tác quản lý môi trường kinh doanh du lịch trên địa bàn.

6. Có trách nhiệm in ấn các biển thông báo Đường dây nóng du lịch để niêm yết tại các khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú du lịch, nhà hàng, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch trong phạm vi quản lý.

7. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh khi để xảy ra các vi phạm về môi trường kinh doanh du lịch trong phạm vi quản lý.

### **Điều 20. Các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Chi Cục Thuế khu vực III và các đơn vị có liên quan**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về môi trường kinh doanh du lịch.

### **Điều 21. Hiệp hội Du lịch Quảng Ninh**

Chủ trì công tác vận động các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ thực hiện các quy định có liên quan và Quy chế này; chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác quản lý môi trường kinh doanh du lịch.

### **Điều 22. Các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ**

Thực hiện trách nhiệm quản lý môi trường kinh doanh du lịch trong phạm vi được giao quản lý được quy định tại Quy chế; thực hiện nghiêm các quy định hiện hành và quy định tại Quy chế; phối hợp với cơ quan chức năng vận động hướng dẫn khách du lịch, cán bộ nhân viên trong doanh nghiệp thực hiện các quy định về quản lý môi trường kinh doanh du lịch và các quy định có liên quan.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 23. Tổ chức thực hiện**

1. Các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này theo chức năng, nhiệm vụ đã được giao. Định kỳ ngày 25 hàng tháng báo cáo tình hình về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị cần phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.